

THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 18/12/2023

DIỄN BIẾN ĐI NGANG
TIẾP TỤC DUY TRÌ

Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch ngày 15/12. Chỉ số Dow Jones tăng 56 điểm (+0,2%), chỉ số NASDAQ tăng 52,36 điểm (+0,35%) và chỉ số S&P 500 giảm 0,36 điểm (-0,01%). Chứng khoán Mỹ diễn biến trái chiều khi các nỗ lực hạ thấp lạm phát đang được thực hiện và cho biết 3 đợt cắt giảm lãi suất sẽ diễn ra vào năm 2024, qua đó thúc đẩy tâm lý nhà đầu tư.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến trái chiều trong ngày giao dịch 15/12. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 72,62 điểm (-0,95%), CAC 40 (Pháp) tăng 21,06 điểm (+0,28%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 15/12.
- Giá dầu WTI giảm 0,21% và dầu Brent giảm 0,08% trong phiên giao dịch ngày 15/12. Bên cạnh đó, giá Vàng cũng ghi nhận diễn biến giảm.
- Bộ trưởng Tài chính Đức đã công bố kế hoạch cải cách các quy định về nợ công của nước này để đẩy mạnh chi tiêu công trong thời kỳ suy thoái kinh tế.
- Ngân hàng trung ương Nga đã quyết định tăng lãi suất cơ bản từ 15% lên 16%.

Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 1.468,11 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu HPG, SSI, DGC.
- Thủ tướng ban hành Công điện số 1376/CT-ĐTg chỉ đạo tiếp tục thực hiện quyết liệt, kịp thời, hiệu quả các giải pháp thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển an toàn, lành mạnh, bền vững.

Diễn biến thị trường:

- Đóng cửa ngày 15/12, Vnindex giảm 7,83 điểm, đóng cửa tại 1.102,30 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 749 nghìn đơn vị, tương ứng 15.885 tỷ đồng. Hiện chỉ số ghi nhận duy trì kịch bản đi ngang trong biên độ 1.082 – 1.130 điểm, trong bối cảnh một số chỉ báo kỹ thuật ghi nhận diễn biến suy yếu và cho tín hiệu bán ra trong vùng cảnh báo quá mua với diễn biến áp lực điều chỉnh gia tăng tiệm cận kháng cự mạnh dài hạn 1.133 điểm
- Thanh khoản thị trường có chiều hướng suy giảm nhẹ so với trung bình 10 phiên giao dịch gần nhất với dòng tiền có hiện tượng phân hóa và không tập trung cụ thể tại nhóm cổ phiếu dẫn dắt nào, cho thấy dòng tiền mới tham gia vào thị trường đang có phần thận trọng hơn.

Chiến lược giao dịch: Duy trì tỷ trọng cổ phiếu / tiền mặt ở ngưỡng 30/70

- Gia tăng tỷ trọng:** Nếu chỉ số VN-Index vượt ngưỡng kháng cự quan trọng **1.133** điểm với thanh khoản thị trường được duy trì tốt, với kỳ vọng thị trường **tiếp tục hướng về** ngưỡng kháng cự ngắn hạn tiếp theo ở **1.165** điểm.
- Gia tăng tỷ trọng:** Nếu chỉ số **không vượt được ngưỡng 1.133 điểm** và để mất ngưỡng hỗ trợ **1.082** điểm dưới áp lực điều chỉnh gia tăng, nhà đầu tư có thể cân nhắc **gia tăng tỷ trọng danh mục** trở lại khi chỉ số VN-Index trở về kiểm tra lại ngưỡng giá tạo đáy **1.020** điểm của tháng 11 với khả năng hình thành kịch bản hai đáy.

Chiến lược trading ngắn hạn:

- Mở mới vị thế tại vùng điểm 1.082 – 1.087 và thực hiện chốt lời khi chỉ số quay lại vùng điểm 1.123 -1.125, với ngưỡng cắt lỗ chủ động nếu Vn-index để mất ngưỡng 1.070 điểm.

Danh mục ưu tiên quan sát: Tiềm năng tăng giá ngắn trong giai đoạn này:

- ❖ **Blue chips:** VIB, VRE, VIC, KBC, GEX, PVD, POW
Nếu thị trường tích lũy lại **ổn định** thì dòng tiền mới có thể **luân chuyển mạnh** sang nhóm ngành đầu cơ:
- ❖ **Chứng khoán:** VND, SHS, SSI
- ❖ **Bất động sản:** KDH, NLG, DIG
- ❖ **Đầu tư công:** VCG, HHV, KSB

Doanh nghiệp

-  DIG: DIC Corp muốn vay 2.000 tỷ đồng từ BIDV để thanh toán chi phí phát triển đầu tư, sau khi trả 1.000 tỷ đồng nợ trái phiếu trong 9 tháng đầu năm 2023
-  NKG: Nhu cầu thép tại loạt thị trường xuất khẩu trọng điểm ở mức tích cực
-  PC1: Bắt đầu hưởng “trái ngọt” từ mảng nickel, ước tính doanh thu khai khoáng năm sau tăng 53%
-  VHC: Vĩnh Hoàn chi hơn 20 tỷ đồng mở rộng vùng nuôi trồng thủy sản với tổng diện tích 108.853 m²
-  POW: PV Power được Fitch Ratings nâng hạng tín nhiệm (IDR) từ BB lên BB+
-  HVN: Vietnam Airlines có thể thoát lỗ năm 2024, giá dầu cứ tăng 1 USD/thùng thì chi phí tăng khoảng 74 tỷ
-  VIC: Vingroup mua lại toàn bộ 117 triệu cổ phiếu VHM mà Vinpearl đang nắm giữ
-  POM: Vừa bán ra hơn 3,38 triệu cổ phiếu, chị gái chủ tịch bán thêm hơn 1,2 triệu cổ phiếu
-  BCM: Becamex ồ ạt huy động vốn, muốn phát hành thêm 1.300 tỷ từ trái phiếu
-  SGR: Saigonres sắp trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 10%

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	15/12/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1102,3	-0,71%	-1,97%	0,10%	9,45%	4,73%
HNX30 INDEX	487,16	0,03%	-1,84%	2,68%	47,14%	34,17%
VN30 INDEX	1097,4	-0,64%	-1,57%	-0,56%	9,17%	3,13%
S&P 500	4719,19	-0,01%	2,49%	4,55%	22,91%	22,50%
Dow Jones	37305,16	0,15%	2,92%	6,75%	12,54%	13,32%
Nasdaq	14813,92	0,35%	2,85%	4,87%	41,54%	38,38%
Shanghai Composite	2942,557	-0,56%	-1,63%	-3,66%	-4,75%	-7,11%
Nikkei 225	32613,76	-1,08%	-0,54%	-2,89%	24,98%	18,48%
Thailand SET	1391,03	0,88%	0,89%	-1,75%	-16,64%	-14,08%
Malaysia	1461,64	-0,06%	1,05%	0,07%	-2,26%	-1,14%
Philippine	6478,44	1,06%	3,91%	4,29%	-1,34%	-0,28%
Indonesia JCI	7190,988	0,21%	0,44%	3,06%	4,97%	5,56%
FTSE 100	7576,36	-0,95%	0,29%	0,96%	1,67%	3,33%
DAX	16751,44	0,00%	-0,05%	5,23%	20,31%	20,57%
CAC 40	7596,91	0,28%	0,93%	5,02%	17,35%	17,73%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	0	0	0
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	0,75	-10,62	50,25	103,58	770,8
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	2,64	9,17	28,93	5,08	79,4	-29,17
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-0,3	-0,89	-0,89	-2,48
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	-0,41	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-0,3	-0,89	-0,89	-2,48
Asian Growth CUBS ETF	-0,16	-0,31	0,31	-42,98	-45,27	-138,15
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0,87	3,73	3,73	3,73
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	4,7	6,7	21,74
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
SSIAM VN30 ETF	0	0	0,06	1,89	1,89	1,96
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	-0,12	-2,59	-1,52
SSIAM VNFIN LEAD ETF	-0,44	-4,36	-36,5	-83,62	-81,16	-10,79
DCVFMVN Diamond ETF	-4,06	-15,99	-23,59	-116,19	-107,93	283,13
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	6,12	6,12	11,2
VanEck Vietnam ETF	0	0	-0,09	-2,44	-2,44	-2,44

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HQC	4.440	29.489.026	6,99%
YEG	11.850	847.138	6,76%
SVD	2.570	62.295	6,64%
NO1	11.250	330.811	6,64%
CCI	21.350	409	5,43%
PGI	24.950	700	4,83%
BRC	12.000	600	4,35%
OPC	25.000	55.576	4,17%
HHS	6.920	3.394.607	3,75%
NVL	16.900	38.611.925	3,68%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
MAS	28.700	236	9,96%
TMX	11.100	101	9,90%
HTC	21.999	100	9,85%
NHC	28.000	323	9,80%
VIT	14.700	10.200	9,70%
SJ1	13.600	300	9,68%
CMS	19.600	299.233	9,50%
ATS	18.800	300	9,30%
BPC	9.400	2.300	9,30%
NAP	12.000	300	9,09%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HNG	3.620	3.181.341	-6,70%
L10	20.450	200	-6,62%
VMD	17.500	90.354	-6,42%
PJT	9.850	47.863	-6,19%
DC4	8.460	549.894	-5,58%
POM	4.900	4.448.766	-4,30%
KPF	5.430	565.197	-4,23%
HTL	12.250	10.100	-3,92%
TMT	15.000	1.000	-3,54%
PIT	6.550	15.160	-3,53%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
VE8	5.500	38.000	-9,84%
HTP	13.000	550.100	-9,72%
SGD	10.600	1.100	-9,40%
SDU	17.500	12.000	-9,33%
LDP	11.800	84.200	-9,23%
PRC	18.700	1.306	-9,22%
X20	8.200	3.100	-8,89%
HMH	11.300	6.000	-8,87%
SMT	6.200	19.752	-8,82%
TTL	7.400	14.300	-8,64%

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	15/12/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	71,43	-0,21%	0,72%	-5,35%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	76,55	-0,08%	1,26%	-4,49%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3932	-0,38%	-3,27%	-1,64%		HPG
Nhôm	USD/MT	2207,25	2,06%	5,18%	-0,26%		
Đồng	USd/lb.	389,05	-0,05%	2,55%	2,84%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	145,25	-0,17%	-3,81%	17,85%		
Đường	USd/lb.	21,99	-0,86%	-5,86%	-19,01%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	483	5,75%	4,51%	3,05%		
Gas	USD/MMBtu	2,491	4,14%	2,88%	-15,51%		
Sữa	USD/cwt	16,15	-0,31%	-0,31%	-5,56%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2035,7	-0,45%	2,17%	1,60%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	24,154	-0,95%	4,71%	-0,23%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	629,25	2,19%	2,50%	8,51%		
Thịt lợn	USd/lb.	71,9	7,03%	5,08%	1,20%		
Thép HRC	CNY/MT	4051	-0,12%	-1,03%	1,48%		HPG

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!